

Số: 19 /2024/QĐ-UBND

Quảng Ngãi, ngày 17 tháng 5 năm 2024

### QUYẾT ĐỊNH

Về việc bổ sung giá đất trong Bảng giá đất ở kèm theo Quyết định số 17/2023/QĐ-UBND ngày 19/5/2023 của UBND tỉnh về việc sửa đổi, bổ sung Bảng giá số 2, Bảng giá đất ở trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi áp dụng cho thời kỳ 05 năm (2020 - 2024) kèm theo Quyết định số 11/2020/QĐ-UBND ngày 08/6/2020 của UBND tỉnh ban hành Quy định về Bảng giá các loại đất trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi áp dụng cho thời kỳ 05 năm (2020 – 2024)

### ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 44/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ Quy định về giá đất; Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06 tháng 01 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai; Nghị định số 10/2023/NĐ-CP ngày 03 tháng 4 năm 2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định hướng dẫn thi hành Luật Đất đai; Nghị định số 12/2024/NĐ-CP ngày 05 tháng 02 năm 2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 44/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định về giá đất và Nghị định số 10/2023/NĐ-CP ngày 03 tháng 4 năm 2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định hướng dẫn thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 96/2019/NĐ-CP ngày 19 tháng 12 năm 2019 của Chính phủ quy định về khung giá đất;

Căn cứ Thông tư số 36/2014/TT-BTNMT ngày 30 tháng 6 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường Quy định chi tiết phương pháp định giá đất; xây dựng, điều chỉnh bảng giá đất; định giá đất cụ thể và tư vấn xác định giá đất;

Căn cứ Nghị quyết số 10/2024/NQ-HĐND ngày 05/4/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh khoá XIII, Kỳ họp thứ 22 bổ sung giá đất trong Bảng giá đất ở tại Phụ lục kèm theo Nghị quyết số 05/2023/NQ-HĐND ngày 15/3/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh sửa đổi, bổ sung Mục II Phụ lục kèm theo Nghị quyết số 03/2020/NQ-HĐND ngày 28/4/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc thông qua bảng giá các loại đất trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi áp dụng cho thời kỳ 05 năm (2020 - 2024);

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 2092/TTr-STMMT ngày 06/5/2024; ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp tại Báo cáo số 77/BC-STP ngày 03/5/2024 và ý kiến thống nhất của Thành viên UBND tỉnh.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Bổ sung giá đất trong Bảng giá đất ở trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi áp dụng cho thời kỳ 05 năm (2020 - 2024) được sửa đổi, bổ sung kèm theo Quyết định số 17/2023/QĐ-UBND ngày 19/5/2023 của UBND tỉnh về việc sửa đổi, bổ sung Bảng giá số 2, Bảng giá đất ở trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi áp dụng cho thời kỳ 05 năm (2020 - 2024) kèm theo Quyết định số 11/2020/QĐ-UBND ngày 08/6/2020 của UBND tỉnh ban hành Quy định về Bảng giá các loại đất trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi áp dụng cho thời kỳ 05 năm (2020 - 2024)

Bổ sung giá đất tại điểm a khoản 3 Bảng giá đất ở như sau:

a) Đất ở nông thôn các xã đồng bằng thuộc huyện Sơn Tịnh:

ĐVT: Nghìn đồng/m<sup>2</sup>

<b>STT</b>	<b>Khu vực</b>	<b>Vị trí</b>	<b>Mức giá</b>
<b>VI</b>	<b>Xã Tịnh Thọ</b>		
<b>B</b>	<b>Khu vực 2:</b>		
10	Đất mặt tiền đường trục chính thuộc Khu tái định cư Rộc Ông Xã nối với Đường nối từ cầu Thạch Bích đến Tịnh Phong	1	1.100
11	Đất mặt tiền các tuyến đường nội bộ thuộc Khu tái định cư Rộc Ông Xã	2	900

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở: Tài nguyên và Môi trường, Tài chính; Cục trưởng Cục Thuế tỉnh; Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành

Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- Bộ Tài chính;
- Vụ Pháp chế, Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- Cục Kiểm tra VBQPPL, Bộ Tư pháp;
- TT Tỉnh uỷ;
- TT HĐND tỉnh;
- Các PCT UBND tỉnh;
- UBND tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Các Đoàn thể Chính trị - Xã hội tỉnh;
- Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND tỉnh;
- Văn phòng: Tỉnh uỷ, Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- VPUB: PCVP, các P. N/cứu;
- Công TT-ĐT tỉnh;
- Đài PT-TH tỉnh;
- Báo Quảng Ngãi;
- Lưu: VT, P.KTTH184.



**Võ Phiên**

